TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 320/HS-ST
Ngày 30/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tám

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Văn Tam

2/ Bà Hoàng Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Thùy, cán bộ TAND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện VKS nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, tham gia phiên tòa: Ông Phạm Như Nên- Kiểm sát viên.

Ngày 30/5/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 311/2025/HSST ngày 07/5/2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 334/2025/QĐXX ST-HS ngày 19/5/2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Gia H;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 02/8/2000, tại tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công Giáo; Nơi cư trú: A, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Con ông Nguyễn Vũ C, sinh năm 1974 (còn sống) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975 (còn sống); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất và chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 09/11/2024, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố B, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn Lê Anh K**; Tên gọi khác: G; Giới tính: Nam; sinh ngày 09/5/2001, tại tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: Nơi đăng ký thường trú: Tổ A, khóm T, ấp B, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: A, khu phố B, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 11/12; Con ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1968 (còn sống) và bà Lê Thị Thanh T1, sinh năm

1972 (còn sống); gia đình có 02 chị em, bị cáo là con út trong gia đình và chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 09/11/2024, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố B, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Gia H, Nguyễn Lê Anh K và tên T2 (Tý M, không rõ nhân thân lai lịch) là bạn quen biết nhau, đều là người sử dụng trái phép chất ma túy.

Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, H nảy sinh ý định mua bán trái phép chất ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 09/11/2024, H sử dụng điện thoại hiệu OPPO có số thuê bao 0899.715.352 nhắn tin cho đối tượng tên T2 (không rõ lai lịch) qua ứng dụng Messenger với tài khoản tên "M" hỏi mua ma túy tổng hợp (ma túy đá), với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), T2 đồng ý bán và hẹn H đi đến nhà của K tại số A, khu phố B, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai chờ T2 đến giao ma túy cho H. T2 nhắn cho H số tài khoản của T2 để H chuyển khoản trả tiền mua ma túy. Sau đó, H dùng điện thoại di động có số thuê bao 0899.715.352 chuyển khoản cho T2 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) thông qua ứng dụng Momo vào tài khoản 0972.530.269 của ngân hàng M - chủ tài khoản tên "NGUYEN MINH H2".

Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, T2 gọi điện qua Zalo nhờ K đến nhà H chở H đến nhà K (địa chỉ nêu trên). Sau đó, K đi xe mô tô đến nhà H tại khu phố A, phường T chở H đến nhà của K. Tại đây, H kể cho K biết H đã đặt mua ma túy của T2 để sử dụng. Sau đó, H gọi điện thông báo cho T2 biết, H đã đến nhà K.

Đến khoảng 15 giờ 55 phút cùng ngày, T2 điện thoại cho K nói đã đến khu vực vườn rau cạnh nhà của K (địa chỉ nêu trên) và nói K ra nhận ma túy của T2 mang về giao lại cho H, K đồng ý. K báo lại cho H biết T2 đã đến giao ma túy. Sau đó, K đi bộ từ nhà K đi ra khu vực vườn rau (cạnh nhà của K) thuộc tổ A, khu phố B, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai gặp T2. T2 đưa cho K 01 túi nilon, bên trong có 03 gói ma túy tổng hợp (Ma túy đá), K nhận 03 gói ma túy tổng hợp của T2 mang về nhà của K giao lại cho H. H cầm 03 gói ma túy của K để trên bàn phòng khách nơi H và K đang ngồi mục đích để H bán cho người khác nhưng chưa bán được thì bị Công an phường H, Công an tỉnh Đồng Nai kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Quá trình điều tra Nguyễn Gia H và Nguyễn Lê Anh K khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa thu giữ: 03 (Ba) gói nilon hàn kín, bên trong chứa chất màu trắng (H và K khai là ma túy đá); 01 (Một) kéo bằng kim loại, 01 cân tiểu ly, 10 bịch nilon (loại Ziper) của Nguyễn Gia H dùng để phân chia ma túy; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5S, số imei: 865222047831593, số thuê bao: 0899.715.352 của Nguyễn Gia H sử dụng liên lạc mua bán trái phép chất ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Iphnone 7

Plus, số imei: 355373081601637 của Nguyễn Lê Anh K sử dụng liên lạc bán trái phép chất ma túy.

Theo Kết luận giám định số 2290/KL-KTHS ngày 15/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định: "Mẫu chất màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,5575 gam, loại: Methamphetamine".

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại Cáo trạng số 321/CT-VKS-HS ngày 28/4/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố các bị cáo Nguyễn Gia H và Nguyễn Lê Anh K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên Cáo trạng truy tố các bị cáo Nguyễn Gia H và Nguyễn Lê Anh K về tội danh, điều luật áp dụng nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Gia H từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù; bị cáo Nguyễn Lê Anh K từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy: Số lượng ma túy còn lại sau giám định theo biên bản niêm phong số 2290/KL-KTHS ngày 15/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 (Một) kéo bằng kim loại, 01 cân tiểu ly, 10 bịch nilon (loại Ziper) của Nguyễn Gia H dùng để phân chia ma túy. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5S, số imei: 865222047831593, số thuê bao: 0899.715.352 của Nguyễn Gia H sử dụng liên lạc mua bán trái phép chất ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Iphnone 7 Plus, số imei: 355373081601637 của Nguyễn Lê Anh K sử dụng liên lạc bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai

nhận của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; vật chứng được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Vào lúc 15 giờ 55 phút ngày ngày 09/11/2024, tại khu phố A, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Lê Anh K đã có hành vi cùng với tên T2 (Tý M, không rõ nhân thân lai lịch) bán cho Nguyễn Gia H 03 (Ba) gói ma túy, khối lượng 1,5575 gam, loại: Methamphetamine, với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) thì bị Công an phường H phát hiện bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 321/CT-VKS-HS ngày 28/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã viện dẫn và truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại tới chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, góp phần làm suy giảm sức khỏe con người, suy thoái nòi giống, là nguyên nhân làm lây lan căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS và phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, ảnh hưởng lớn đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm của Nhà nước. Do đó, cần phải có hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Về vai trò đồng phạm của các bị cáo: Trong vụ án, bị cáo H là người chủ động, trực tiếp giao dịch mua ma túy của đối tượng T2 không rõ nhân thân lai lịch, bị cáo K là người giúp đối tượng T2 bán ma túy cho bị cáo H. Do đó, bị cáo H có vai trò cao hơn bị cáo K.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; cả hai bị cáo đều chưa có tiền án tiền sự. Bị cáo K có ông nội và bà nội là người có công với cách mạng được Công an xã X, huyện C xác nhận. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, cần tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định; 01 (Một) kéo bằng kim loại, 01 cân tiểu ly, 10 bịch nilon (loại Ziper) của Nguyễn Gia H dùng để phân chia ma túy; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5S, số imei: 865222047831593, số thuê bao: 0899.715.352 của Nguyễn Gia H sử dụng liên lạc mua bán trái phép chất ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Iphnone 7 Plus, số imei: 355373081601637 của Nguyễn Lê Anh K sử dụng liên lạc bán trái phép chất ma túy.

[5] Đối với đối tượng tên Tý M (chưa rõ lai lịch) đã bán ma túy cho H, Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[6] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo phải nộp mỗi bị cáo 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Gia H và Nguyễn Lê Anh K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Gia H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/11/2024.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Lê Anh K 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/11/2024.

2. Về vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Số lượng ma túy còn lại sau giám định theo biên bản niêm phong số 2290/KL-KTHS ngày 15/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

+ 01 (Một) kéo bằng kim loại, 01 cân tiểu ly, 10 bịch nilon (loại Ziper) của Nguyễn Gia H dùng để phân chia ma túy.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5S, số imei: 865222047831593, số thuê bao: 0899.715.352 của Nguyễn Gia H.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphnone 7 Plus, số imei: 355373081601637 của Nguyễn Lê Anh K.

Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo Nguyễn Gia H và bị cáo Nguyễn Lê Anh K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa;
- Phân trại tạm giam khu vực thành phố Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu HS, THS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Tám